

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Viện Kỹ thuật Biển**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Viện Khoa học Thủy lợi và Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam tại tờ trình số 115/TTr-VKHTLVN ngày 11/9/2008 về việc ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Kỹ thuật Biển;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Kỹ thuật Biển trực thuộc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam được thành lập mới theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 594/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Viện Kỹ thuật Biển là đơn vị sự nghiệp khoa học công lập có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc và ngân hàng nhà nước; trụ sở chính đặt tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Viện Kỹ thuật Biển có chức năng nghiên cứu khoa học, tham gia đào tạo và hợp tác quốc tế, tư vấn và chuyển giao công nghệ về kỹ thuật Biển, môi trường vùng ven biển, cửa sông và hải đảo trong phạm vi cả nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền chiến lược, các chương trình, quy hoạch, dự án, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về khoa học công nghệ của Viện; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nghiên cứu cơ bản có định hướng, nghiên cứu ứng dụng về kỹ thuật biển phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng vùng ven biển và hải đảo. Các lĩnh vực nghiên cứu cụ thể:

2.1) Hải dương học ứng dụng;

2.2) Động lực học biển ven bờ và cửa sông (dòng chảy, sóng, cân bằng và vận chuyển vật chất, bồi, xói, tương tác giữa biển và công trình xây dựng trên biển);

2.3) Công nghệ xây dựng các dạng công trình biển;

2.4) Bảo vệ môi trường và hệ sinh thái biển;

2.5) Thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản ven biển;

2.6) Khai thác năng lượng thủy triều, gió, sóng biển; khai thác và nuôi trồng thủy hải sản gần bờ và xa bờ, các loại sinh vật biển khác;

2.7) Ảnh hưởng của nước biển dâng do sự biến đổi khí hậu tới thủy động lực học biển, tới hệ sinh thái biển v.v... và đề xuất các giải pháp thích ứng;

2.8) Xây dựng khu neo đậu tàu thuyền, khu trú bão;

2.9) Quản lý tổng hợp dải ven biển;

2.10) Công nghệ vật liệu mới trong xây dựng công trình biển, ven biển và hải đảo; nghiên cứu giải pháp chống xói lở vùng đảo ven bờ và xa bờ;

2.11) Điều tra cơ bản về thủy, thạch, động lực biển và đới bờ dọc bờ biển, cửa sông ven biển;

2.12) Khai thác các dạng tài nguyên khác liên quan đến biển.

3. Xây dựng mô hình thử nghiệm; chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào phục vụ sản xuất theo quy định của pháp luật.

4. Cung cấp các dịch vụ tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công và dự toán, quản lý dự án, thẩm tra thiết kế, giám sát thi công, thí nghiệm, vật liệu xây dựng của các công trình xây dựng ven biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức biên soạn các quy trình, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực được giao trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định.

6. Tổ chức sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu vật tư thiết bị thuộc lĩnh vực chuyên môn được giao. Đầu tư, xây dựng và quản lý khai thác các công trình kết cấu hạ tầng vùng ven biển và hải đảo theo quy định của pháp luật.

7. Thông tin khoa học công nghệ theo chuyên ngành.

8. Hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; liên doanh, liên kết với các tổ chức trong và ngoài nước để nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, thử nghiệm kỹ thuật mới, đào tạo nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia đào tạo sau đại học, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ trong ngành theo quy định.

10. Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

11. Được sử dụng Phòng thí nghiệm tổng hợp của Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam để nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với Phòng Thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về động lực học sông biển trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ liên quan đến lĩnh vực thủy động lực biển và đới bờ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ và Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Viện Kỹ thuật Biển: Có Viện trưởng và các Phó Viện trưởng.

1.1) Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Viện, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện;

1.2) Các Phó Viện trưởng do Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Viện trưởng, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, trước pháp luật về lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc ủy quyền.

2. Các Phòng nghiệp vụ:

2.1) Phòng Tổ chức, Hành chính;

2.2) Phòng Kế hoạch, Tài chính.

3. Các Phòng chuyên môn:

3.1) Phòng nghiên cứu Hải dương học;

3.2) Phòng nghiên cứu môi trường biển và biến đổi khí hậu.

4. Các Trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:

4.1) Trung tâm nghiên cứu công trình biển;

4.2) Trung tâm nghiên cứu khai thác tài nguyên biển và đới bờ.

5. Doanh nghiệp trực thuộc:

Được thành lập khi có đủ điều kiện và theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng, Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc Trung tâm,...được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Viện trưởng Viện Kỹ thuật Biển có trách nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ, xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Kỹ thuật Biển trình Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam ban hành, đăng ký hoạt động của Viện với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của Viện, bổ nhiệm cán bộ Lãnh đạo của Viện theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; bố trí nhân sự, biên chế, cơ sở vật chất, trụ sở, trang thiết bị cần thiết ban đầu cho Viện đủ điều kiện để hoạt động theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Viện trưởng Viện Kỹ thuật Biển chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn Phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Công thương, Quốc phòng, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng nhà nước;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công đoàn ngành NN&PTNT;
- Đảng ủy, CĐ&TN cơ quan Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam;
- Lưu: VT, TCCB (250b, NTL).

BỘ TRƯỞNG



Cao Đức Phát